TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** TỈNH QUẢNG BÌNH ——————— Số: 07/2018/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đồng Hới, ngày 11 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 246/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Vi L, sinh năm 1987.

Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Thôn T, xã T, TP. Đ, Quảng Bình. Nghề nghiệp và nơi làm việc: Thợ may - Công ty may M.

- *Bị đơn:* Anh Phan Thanh N, sinh năm 1988.

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã T, TP. Đ, Quảng Bình. Nghề nghiệp và nơi công tác: Cán bộ công an - Trại giam B.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Vi L và anh Phan Thanh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ con chung: Chị L anh N thống nhất vợ chồng có 01 con chung cháu Phan Thanh H, sinh ngày: 20/02/2011.

Hai bên thoả thuận: Giao cháu Phan Thanh H cho chị Nguyễn Thị Vi L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Phan Thanh N phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 02/2018 cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3- Về án phí DSST: Chị Nguyễn Thị Vi L và anh Phan Thanh N mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn; anh Phan Thanh N phải chịu 150.000 đồng án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ; Hai bên thoả thuận chị L chịu toàn bộ án phí ly hôn và án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ thay cho anh N. Số tiền án phí chị Nguyễn Thị Vi L phải nộp được khấu trừ từ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Đồng Hới theo biên lai số AA/2017/ 0000210 ngày 03/10/2017.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- UBND xã T, ĐH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Sơn